

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 1535 /CTBDU-TTHT
V/v chính sách thuế

Bình Dương, ngày 12 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY TNHH TIGER DRYLAC VIỆT NAM
Địa chỉ: Lô đất số 30, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, Phường Bình Hòa,
Thành phố Thuận An
MST: 3700375070

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được công văn số 35-2023/CVHC ngày 07/12/2023 của Công ty về việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài và chuyển nhượng phần vốn góp của nhà đầu tư trong công ty 100% vốn nước ngoài.

Qua nội dung công văn nói trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2 Điều 42 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020) quy định nguyên tắc khai thuế, tính thuế:
“Điều 42. Nguyên tắc khai thuế, tính thuế

...
2. Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ...”

- Căn cứ Điều 5 Thông tư số 186/2010/TT-BTC ngày 18/11/2010 của Bộ Tài chính quy định về việc thông báo chuyển lợi nhuận ra nước ngoài:

“Điều 5. Thông báo chuyển lợi nhuận ra nước ngoài

Nhà đầu tư nước ngoài trực tiếp hoặc uỷ quyền cho doanh nghiệp mà nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư thực hiện thông báo việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này gửi cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý doanh nghiệp mà nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư, trước khi thực hiện chuyển lợi nhuận ra nước ngoài ít nhất là 07 ngày làm việc...”

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại khoản 2 Điều 2 quy định về người nộp thuế như sau:

“Tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính. Các tổ chức này nếu có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Điều 14 Chương IV Thông tư này...”

+ Tại khoản 1 Điều 11 quy định thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

“1. Kể từ ngày 01/01/2014, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 22%, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này và các trường hợp được áp dụng thuế suất ưu đãi.

...
Kể từ ngày 01/01/2016, trường hợp thuộc diện áp dụng thuế suất 22% chuyển sang áp dụng thuế suất 20%...”



+Tại Điều 14 quy định về chuyển nhượng vốn như sau:

“1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của doanh nghiệp đã đầu tư cho một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp). Thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

...

2. Căn cứ tính thuế:

a) Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn được xác định:

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Thu} & & & & \text{Giá mua của} & & \text{Chi phí} \\ \text{nhập} & = & \text{Giá chuyển} & - & \text{phần vốn} & - & \text{chuyển} \\ \text{tính thuế} & & \text{nhượng} & & \text{chuyển} & & \text{nhượng} \\ & & & & \text{nhượng} & & \end{array}$$

Trong đó:

- Giá chuyển nhượng được xác định là tổng giá trị thực tế mà bên chuyển nhượng thu được theo hợp đồng chuyển nhượng.

...

c) Đối với tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp (gọi chung là nhà thầu nước ngoài) có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện kê khai, nộp thuế như sau:

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài.

Việc kê khai thuế, nộp thuế được thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuế...”

- Căn cứ Điều 11 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội:

“Điều 11. Bảo đảm chuyển tài sản của nhà đầu tư nước ngoài ra nước ngoài

Sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật, nhà đầu tư nước ngoài được chuyển ra nước ngoài các tài sản sau đây:

1. Vốn đầu tư, các khoản thanh lý đầu tư;
2. Thu nhập từ hoạt động đầu tư kinh doanh;
3. Tiền và tài sản khác thuộc sở hữu hợp pháp của nhà đầu tư...”

- Căn cứ Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

+ Tại Điều 8 sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ hai điểm a Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“- Giá mua của phần vốn chuyển nhượng được xác định đối với từng trường hợp như sau:

+ Nếu là chuyển nhượng vốn góp thành lập doanh nghiệp là giá trị phần vốn góp lũy kể đến thời điểm chuyển nhượng vốn trên cơ sở sổ sách, hồ sơ, chứng từ kế toán và được các bên tham gia đầu tư vốn hoặc tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh xác nhận, hoặc kết quả kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập đối với doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.

+ Nếu là phần vốn do mua lại thì giá mua là giá trị vốn tại thời điểm mua. Giá mua được xác định căn cứ vào hợp đồng mua lại phần vốn góp, chứng từ thanh toán.

Trường hợp doanh nghiệp đủ điều kiện hạch toán kế toán bằng đồng ngoại tệ và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán có chuyển nhượng vốn góp bằng ngoại tệ thì giá chuyển nhượng và giá mua của phần vốn chuyển nhượng được xác định bằng đồng ngoại tệ; Trường hợp doanh nghiệp hạch toán kế toán bằng đồng Việt Nam có chuyển nhượng vốn góp bằng ngoại tệ thì giá chuyển nhượng phải được xác định bằng đồng Việt Nam theo tỷ giá mua vào của Ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản tại thời điểm chuyển nhượng”

- Căn cứ khoản 1 Điều 10 Thông tư 06/2019/NHNN ngày 26/6/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chuyển nhượng vốn đầu tư và dự án đầu tư

“Điều 10. Chuyển nhượng vốn đầu tư và dự án đầu tư

1. Việc thanh toán giá trị chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp tại doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này được thực hiện như sau:

a) Giữa các nhà đầu tư là người không cư trú hoặc giữa các nhà đầu tư là người cư trú không thực hiện thông qua tài khoản vốn đầu tư trực tiếp;

b) Giữa nhà đầu tư là người không cư trú và nhà đầu tư là người cư trú phải thực hiện thông qua tài khoản vốn đầu tư trực tiếp”

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn về nguyên tắc như sau:

1/ Trường hợp Công ty có phát sinh lợi nhuận, sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định, đã nộp báo cáo tài chính cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp thì Công ty được chuyển lợi nhuận ra nước ngoài theo quy định tại Thông tư 186/2010/TT-BTC.

Công ty phải gửi văn bản thông báo việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư 186/2010/TT-BTC cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp trước khi thực hiện chuyển lợi nhuận ít nhất 07 ngày làm việc.

2/ Trường hợp Công ty có phát sinh hoạt động chuyển nhượng vốn góp cho tổ chức nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam (Công ty Tiger Overseas Holding Gesellschaft M.B.H có trụ sở tại Áo, Công ty LK & ACS LTD có trụ sở tại Quần đảo Virgin) thì hoạt động này thuộc diện phải kê khai và nộp thuế TNDN từ hoạt động chuyển nhượng vốn tại Việt Nam.

Công ty TNHH Tiger Drylac Việt Nam có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế TNDN phải nộp đối với thu nhập phát sinh từ giao dịch chuyển nhượng vốn của hai nhà đầu tư theo hướng dẫn tại Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày



18/6/2014, Điều 8 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 và Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính.

Về việc giao dịch chuyển tiền khi phát sinh hoạt động chuyển nhượng vốn góp giữa hai nhà đầu tư nước ngoài, Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 10 Thông tư 06/2019/NHNN ngày 26/6/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trường hợp còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để được hướng dẫn theo đúng thẩm quyền.

Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên, đối chiếu với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 4 Cục Thuế tỉnh Bình Dương (số điện thoại: 0274.3899678) cung cấp hồ sơ, tài liệu, số liệu có liên quan để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời cho Công ty biết để thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
 - BLĐ Cục (Email B/c);
 - Các Phòng TTKT 1,2,3,4,5;
 - Lưu: VT, Phòng TTHT(Huy) (Huy)
- (231208/ZV09/0001/7401/031434564)

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Đông